

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **494**/UBND-NC

Quảng Ngãi, ngày **29** tháng 01 năm 2019

V/v đăng ký giao ước thi đua
thực hiện chỉ tiêu kinh tế - xã
hội, quốc phòng, an ninh năm
2019 của tỉnh Quảng Ngãi

TT CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI	
ĐẾN	Số: 327
	Ngày: 30/01/19
	Chuyển:

Kính gửi:

- Hội đồng Thi đua – Khen thưởng Trung ương;
- Ban Thi đua – Khen thưởng Trung ương.

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Thi đua, Khen thưởng; Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2019, Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi đăng ký giao ước thi đua năm 2019 với các nội dung chủ yếu sau:

I. THI ĐUA PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI, ĐẢM BẢO QUỐC PHÒNG, AN NINH

1. Mục tiêu tổng quát

Phát huy kết quả đạt được, khắc phục có hiệu quả những hạn chế; phát động phong trào thi đua tạo khí thế sôi nổi, cổ vũ tinh thần quyết tâm của toàn thể cán bộ, đảng viên, chiến sĩ lực lượng vũ trang và Nhân dân trong tỉnh khắc phục mọi khó khăn, đoàn kết, thống nhất ra sức thi đua thực hiện thắng lợi mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh và công tác xây dựng Đảng, đoàn thể vững mạnh năm 2019.

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, huy động nhiều nguồn lực thực hiện 03 nhiệm vụ đột phá, 03 nhiệm vụ trọng tâm, góp phần quan trọng hoàn thành các mục tiêu kế hoạch 5 năm 2016 – 2020. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả của cả hệ thống chính trị; sắp xếp bộ máy, biên chế các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp theo hướng tinh gọn, hiệu quả. Đồng hành, hỗ trợ, phát triển doanh nghiệp, thúc đẩy các dự án sớm triển khai thực hiện và phát huy hiệu quả. Quản lý và tổ chức thực hiện nghiêm các quyết định phê duyệt quy hoạch, nhất là quy hoạch đô thị. Tăng cường quản lý chặt chẽ tài nguyên, bảo vệ môi trường. Đẩy mạnh đổi mới sáng tạo, ứng dụng khoa học, công nghệ tiên tiến và tận dụng có hiệu quả cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và triển khai xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp trên địa bàn tỉnh. Giải quyết cơ bản các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, gay gắt, kéo dài. Chăm lo đời sống, sức khỏe nhân dân; chú trọng giải quyết việc làm. Giữ vững ổn định chính trị, củng cố quốc phòng, an ninh, đảm bảo trật tự, an toàn xã hội.

Thực hiện thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2019 theo phương châm hành động của Chính phủ là “Kỷ cương, liêm chính,

hành động, sáng tạo, bút phá, hiệu quả” và chủ đề năm 2019 của tỉnh Quảng Ngãi: “Tiếp tục tinh gọn bộ máy, biên chế; cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức; tăng cường kỷ luật, kỷ cương; ưu tiên phát triển kinh tế, giải quyết việc làm và các vấn đề xã hội bức xúc”.

2. Phần đầu hoàn thành các chỉ tiêu sau đây

a. Chỉ tiêu kinh tế

- Phần đầu tổng sản phẩm trong tỉnh (GRDP) tăng (Giá SS 2010): 6,5 – 7,0%; Tổng sản phẩm không tính sản phẩm lọc hóa dầu tăng: 12,0 – 12,5%.
- GRDP bình quân đầu người: 2.682 USD/người (63,0 triệu đồng/người).
- Cơ cấu kinh tế:
 - + Công nghiệp - xây dựng: 52 - 53%;
 - + Dịch vụ: 30 - 31%;
 - + Nông, lâm nghiệp và thủy sản: 16 - 17%.
- Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội: 30.000 - 32.000 tỷ đồng.
- Tổng thu ngân sách trên địa bàn: 20.000 tỷ đồng.
- Kim ngạch xuất khẩu: 560 triệu USD.
- Tỷ lệ đô thị hóa toàn tỉnh đạt: 21,37%.
- Số xã đạt chuẩn nông thôn mới: 18 xã.
- Tỷ lệ độ che phủ rừng:
 - + Có tính cây phân tán: 51,9%;
 - + Không tính cây phân tán: 51,0%.

b. Chỉ tiêu văn hóa – xã hội

- Tỷ lệ lao động nông nghiệp trong tổng lao động xã hội còn: 41%; tỷ lệ qua đào tạo nghề khoảng: 53%.
- Tỷ lệ đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội: 17%.
- Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia:
 - + Mầm non: 40,19%;
 - + Tiểu học: 73,02%;
 - + Trung học cơ sở: 71,86%;
 - + Trung học phổ thông: 57,89%.
- Số giường bệnh/1 vạn dân (không tính trạm y tế xã): 27,3 giường; Số bác sĩ/vạn dân: 6,8 bác sĩ; tuổi thọ trung bình: 74 tuổi; tỷ lệ tăng dân số tự nhiên: 8,5‰; tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế: 90,7%.

- Tỷ lệ đạt chuẩn văn hóa, trong đó: Gia đình văn hóa đạt 85%; Thôn, khối phố văn hóa đạt 85% và Cơ quan, đơn vị văn hóa đạt 91%.

- Tỷ lệ hộ nghèo giảm: 1,6%. Trong đó, miền núi giảm: 5,48%.

- Tỷ lệ dân cư đô thị dùng nước sạch: 89%; Tỷ lệ dân cư nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh: 93%; Tỷ lệ xử lý chất thải nguy hại: 55%; Tỷ lệ xử lý chất thải y tế đạt chuẩn, quy chuẩn quốc gia: 85%.

c. Chỉ tiêu quốc phòng, an ninh

- Giáo dục quốc phòng cho các đối tượng đạt: 100%

- Tuyển quân đạt: 100%

- Xây dựng lực lượng dân quân, tự vệ đủ tổ chức biên chế đạt 100%

- Xây dựng xã, phường, thị trấn vững mạnh về quốc phòng đạt 92%. Trong đó: vững mạnh, toàn diện: 55%;

- Xây dựng xã, phường, thị trấn đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh trật tự” đạt 90%; doanh nghiệp đạt chuẩn “An toàn về an ninh trật tự” đạt 70%.

II. CHẤP HÀNH CHỦ TRƯỞNG CỦA ĐẢNG, CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT CỦA NHÀ NƯỚC, XÂY DỰNG ĐẢNG VÀ HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ

1. Chấp hành và tổ chức thực hiện nghiêm túc chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Đẩy mạnh cải cách hành chính, thu hút đầu tư; thực hiện nhiều giải pháp nâng chỉ số PAPI, PCI; tiếp tục chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính; xây dựng các tổ chức trong hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; tăng cường kỷ luật, kỷ cương; phát huy sức mạnh toàn dân. Thực hiện có hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng; kịp thời giải quyết những vụ việc khiếu kiện phức tạp; thực hiện đồng bộ các giải pháp hữu hiệu kiềm chế tai nạn giao thông, giảm thiểu tai nạn giao thông trên cả 3 tiêu chí số vụ, số người chết và số người bị thương.

2. Phát động phong trào thi đua trong lĩnh vực xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị và chính quyền các cấp gắn với việc Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; nâng cao năng lực và sức chiến đấu của Đảng, xây dựng tổ chức Đảng trong sạch vững mạnh; tăng cường công tác dân vận; phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị, xã hội trong việc phối hợp tổ chức thực hiện và tuyên truyền, vận động các tầng lớp nhân dân đoàn kết, tin tưởng và tích cực tham gia thực hiện các chủ trương, chính sách của Trung ương và của tỉnh; xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc, huy động mọi nguồn lực, tiềm năng, sức sáng tạo của các tầng lớp nhân dân, đoàn viên, hội viên, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh năm 2019.

III. CÁC GIẢI PHÁP TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 34-CT/TW ngày 07/4/2014 của Bộ Chính trị về tiếp tục đổi mới công tác thi đua, khen thưởng; Chỉ thị số 18/CT-TTg ngày 19/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phát động thi đua thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2016 và Kế hoạch 5 năm (2016 - 2020) theo Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng; Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng; Nghị định của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn thi hành; Chỉ thị, Kế hoạch phát động phong trào thi đua thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh năm 2016 và kế hoạch 5 năm (2016 - 2020) của UBND tỉnh; Kế hoạch tổ chức thực hiện phong trào thi đua “Quảng Ngãi chung sức xây dựng nông thôn mới” giai đoạn 2016 - 2020; phong trào thi đua “Quảng Ngãi chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau”, giai đoạn 2016 - 2020; phong trào thi đua “Doanh nghiệp Việt Nam hội nhập và phát triển”; Đề án Công dân tiêu biểu tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2017 - 2020.

2. Tích cực tham gia đầy đủ các hoạt động của Cụm thi đua các tỉnh Tây Nguyên và Duyên hải miền Trung với tinh thần cao, đoàn kết, thống nhất và phát triển; tăng cường hoạt động của các Khối, Cụm thi đua trong tinh chất lượng, hiệu quả.

3. Đẩy mạnh phong trào thi đua trong lĩnh vực xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị và chính quyền các cấp; hướng các phong trào thi đua vào đẩy mạnh việc “ Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, xây dựng tổ chức Đảng trong sạch vững mạnh; tăng cường công tác dân vận; đổi mới các phong trào thi đua yêu nước của Mặt trận Tổ quốc, các hội, đoàn thể và các tầng lớp nhân dân.

4. Tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng công tác khen thưởng trên cơ sở đánh giá đúng thành tích, đúng tiêu chuẩn, đảm bảo dân chủ, công khai; khen thưởng các tập thể, cá nhân theo quy định. Đề cao vai trò, trách nhiệm cá nhân của người đứng đầu trong công tác khen thưởng. Quan tâm tổ chức thực hiện tôn vinh, khen thưởng các doanh nhân, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Tiếp tục thực hiện công tác khen thưởng cho các đối tượng có quá trình cống hiến lâu dài trong các cơ quan, tổ chức, đoàn thể, giải quyết khen thưởng thành tích kháng chiến còn tồn đọng, phong tặng, truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam Anh hùng”.

5. Kiện toàn Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các cấp, bố trí cán bộ làm công tác thi đua, khen thưởng ổn định; tăng cường công tác tập huấn, bồi dưỡng công tác thi đua, khen thưởng; triển khai kế hoạch kiểm tra, giám sát công tác thi đua, khen thưởng tại các đơn vị, địa phương và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

6. Tổ chức kiểm tra, đánh giá, sơ kết, tổng kết các phong trào thi đua, kịp thời biểu dương, khen thưởng các gương điển hình tiên tiến để nêu gương, học tập; tổ chức tổng kết phong trào thi đua, công tác khen thưởng năm 2018, triển khai nhiệm vụ năm 2019.

IV. ĐĂNG KÝ CỜ THI ĐUA CỦA CHÍNH PHỦ

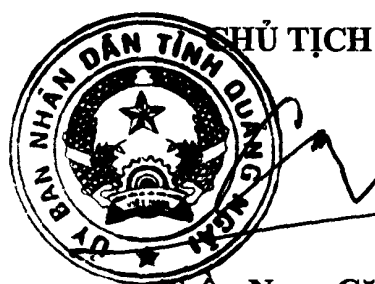
Căn cứ hướng dẫn số 1479/HD-BTĐKT ngày 25/7/2016 của Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương về việc tổ chức cụm, khối thi đua của các tỉnh, thành phố thuộc Trung ương và đề nghị tặng Cờ Thi đua của Chính phủ, Cờ thi đua cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi đăng ký Cờ thi đua của Chính phủ trong năm 2019, như sau:

1. Khối các cơ quan công tác Đảng: 01 cờ.
2. Khối thi đua Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị- xã hội: 01 cờ.
3. Khối Nội chính: 01 cờ.
4. Khối thi đua các cơ quan Tham mưu, Tổng hợp: 01 cờ.
5. Khối các sở, ngành tham mưu quản lý nhà nước Kinh tế ngành: 01 cờ
6. Khối thi đua các sở, ngành tham mưu quản lý nhà nước về Văn hóa- Xã hội: 01 cờ.
7. Khối Trường Đại học, Cao đẳng, Trung học chuyên nghiệp: 01 cờ.
8. Khối Giáo dục và Đào tạo (Khối giáo dục thường xuyên, Trung học phổ thông, Trung học cơ sở, Tiểu học, Mầm non): 02 cờ.
9. Khối thi đua thuộc ngành Y tế (các bệnh viện, trung tâm y tế): 01 cờ
10. Khối Doanh nghiệp: 01 cờ.
12. Cụm các huyện, Thành phố: 01 cờ.
13. Cụm thi đua xã, phường, thị trấn: 01 cờ.

Kính đề nghị Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương và Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương theo dõi, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận TQVN tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh;
- VPUB: CVP, PCVP (NC), CBTH;
- Lưu: VT, NC.



Trần Ngọc Căng